TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẠ LONG** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 82/2020/QĐST- HNGĐ	*Hạ Long, ngày 21 tháng 02 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 128/2020/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 01 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Phương A - Sinh năm 1986

Địa chỉ: Tổ 1, khu 4, phường T, TP. Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

Bị đơn: Anh Đinh Ngọc T - sinh năm 1991

Địa chỉ: Tổ 65, khu 7, phường C, TP. Hạ Long, Quảng Ninh

- Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;
- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 02 năm 2020 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án thụ lý số 128/2020/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 01 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Phương A và Anh Đinh Ngọc T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Nguyễn Phương A và Anh Đinh Ngọc T thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Giao con chung là Đinh Diệp A - sinh ngày 23/6/2018 cho chị

Phương A trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi con thành niên (Tròn mười tám tuổi). Anh T cấp dưỡng nuôi con 3.000.000 đồng/tháng, thời gian cấp dưỡng nuôi con tính từ tháng 02 năm 2020 đến khi con chung tròn 18 tuổi. Anh T không trực tiếp nuôi con nhưng có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung:* Chị Phương A và Anh T không có tài sản chung, A chị không vay nợ chung đối với cá nhân hay tổ chức nào, không yêu cầu Toà án giải quyết, nên Tòa án không đề cập.

- *Về án phí:* Chị Phương A tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí ly hôn là 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) và án phí về tiền cấp dưỡng nuôi con là 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng). Chị Phương A đã nộp đủ số tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 0002033 ngày 14/01/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hạ Long.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP. Hạ Long;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS TP. Hạ Long;
- UBND phường C, TP Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Định